

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5881/BTC-QLN

Hà Nội, ngày 08 tháng 05 năm 2026

V/v khảo sát phục vụ xây dựng
phương thức quản lý, giám sát
nợ chính quyền địa phương.

Kính gửi: Sở Tài chính

HOÀ-TỔC

Theo chương trình công tác của Bộ Tài chính, trong khuôn khổ Dự án hỗ trợ kỹ thuật của GIZ năm 2026, Bộ Tài chính tổ chức triển khai hoạt động “Rà soát, đánh giá quản lý nợ chính quyền địa phương để đề xuất, kiến nghị về phương thức quản lý, giám sát nợ chính quyền địa phương”, với mục tiêu hỗ trợ, nâng cao năng lực cho các cơ quan quản lý nợ tại địa phương, xây dựng cơ chế giám sát, quản lý nợ địa phương theo hướng quản lý nợ an toàn, chủ động, phù hợp với thông lệ quốc tế.

Nội dung chính của đợt khảo sát này là nhằm trao đổi về thực trạng công tác quản lý, giám sát nợ của địa phương, những hạn chế và những kiến nghị, yêu cầu hỗ trợ của địa phương. Thông tin chi tiết như sau:

Chủ trì: Cục Quản lý nợ và Kinh tế đối ngoại, Bộ Tài chính.

Thành phần đoàn: Đại diện các đơn vị thuộc Bộ Tài chính gồm: Cục Quản lý nợ và Kinh tế đối ngoại, Vụ Ngân sách Nhà nước, Vụ Kinh tế địa phương, Vụ Định chế tài chính.

Thời gian: Theo Lịch làm việc dự kiến đính kèm.

Để đợt khảo sát được hiệu quả và thành công, đề nghị Sở Tài chính:

- Bố trí Lãnh đạo Sở và các cán bộ liên quan làm việc với đoàn.
- Hỗ trợ bố trí phòng họp tại trụ sở Sở Tài chính.
- Chuẩn bị báo cáo theo nội dung Đề cương đính kèm.

Mọi thông tin xin liên hệ anh Vũ Mạnh Hoàng Long qua email vumanhhoanglong@mof.gov.vn, di động 0886691094.

Cảm ơn sự quan tâm phối hợp của Sở Tài chính./. *h*

Nơi nhận :

- Như trên;
- Bộ trưởng Ngô Văn Tuấn (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Quốc Phương (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLN (10). *HL*

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ NỢ
VÀ KINH TẾ ĐỐI NGOẠI



Nguyễn Quốc Phương

Phụ lục 1
LỊCH KHẢO SÁT DỰ KIẾN

(Kèm theo công văn số 5881/BTC-QLN ngày 08/05/2026 của Bộ Tài chính)

Đợt	Thời gian dự kiến*	Địa phương
1	14/05/2026	Hà Nội
2	28-29/05/2026	Lào Cai, Phú Thọ
3	04-05/06/2026	Tp.HCM, Cần Thơ, Vĩnh Long;
4	18-19/06/2026	Đà Nẵng, Quảng Ngãi

Phụ lục 2

ĐỀ CƯƠNG KHẢO SÁT

(Kèm theo công văn số 5881/BTC-QLN ngày 08/05/2026 của Bộ Tài chính)

Rà soát, đánh giá quản lý nợ chính quyền địa phương để đề xuất, kiến nghị về phương thức quản lý, giám sát nợ chính quyền địa phương

Bối cảnh

Việt Nam đang đẩy mạnh chương trình cải cách tài khóa nhằm giải quyết các thách thức về cân đối ngân sách, tăng cường huy động nguồn lực nội địa và tối ưu hóa hiệu quả chi tiêu công. Trong giai đoạn này, khuôn khổ pháp lý về quản lý tài chính công đang được rà soát, sửa đổi một cách căn bản để đáp ứng yêu cầu phát triển mới. Những cột mốc quan trọng bao gồm Luật Ngân sách nhà nước năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công năm 2025 và Luật Đầu tư công năm 2024 (sửa đổi năm 2025), cùng với các nghị định hướng dẫn đã được ban hành nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế. Trong đó, một trọng tâm quan trọng trong thời gian tới là hoàn thiện cơ chế quản lý nợ chính quyền địa phương (CQDP) và nợ cho vay lại của CQDP, nhằm bảo đảm an toàn tài chính quốc gia trong bối cảnh quy mô nợ của địa phương có xu hướng gia tăng, dù nợ công vẫn được kiểm soát trong phạm vi trần do Quốc hội cho phép.

Trong giai đoạn 2026–2030, Việt Nam bước vào tiến trình cải cách thể chế sâu rộng với trọng tâm là đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, qua đó phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp chính quyền. Trong bối cảnh đó, chính quyền địa phương không chỉ là cấp thực thi mà ngày càng đóng vai trò chủ thể quan trọng trong việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, cơ chế cho vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ đối với địa phương tiếp tục là một công cụ quan trọng, vừa hỗ trợ huy động vốn, vừa đặt ra yêu cầu cao hơn đối với năng lực quản lý, sử dụng vốn và thực hiện nghĩa vụ trả nợ của địa phương.

Để đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức cao trong giai đoạn tới theo định hướng của Đảng và Chính phủ, nhu cầu huy động vốn của cả ngân sách trung ương và ngân sách địa phương sẽ gia tăng đáng kể. Trong khi đó, điều kiện vay vốn nước ngoài ngày càng kém ưu đãi, chi phí vay tăng lên, làm gia tăng áp lực đối với các địa phương trong việc vừa mở rộng quy mô huy động, vừa đa dạng hóa nguồn vốn, đồng thời bảo đảm khả năng trả nợ. Điều này đặc biệt rõ nét đối với

các khoản vay lại, khi địa phương phải trực tiếp chịu trách nhiệm về nghĩa vụ trả nợ trong điều kiện rủi ro về lãi suất, tỷ giá và biến động thị trường ngày càng lớn.

Trong bối cảnh quy mô huy động nợ của CQĐP và dư nợ cho vay lại dự báo tăng nhanh, cùng với việc đẩy mạnh phân cấp, công tác quản lý và giám sát nợ chính quyền địa phương, bao gồm cả nợ vay lại, đang đặt ra nhiều thách thức. Thực tiễn triển khai cho thấy vẫn còn tồn tại những hạn chế liên quan đến cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, công tác theo dõi, đối chiếu số liệu, quản lý rủi ro, cũng như năng lực tổ chức thực hiện tại địa phương.

Do đó, việc rà soát, đánh giá toàn diện công tác quản lý nợ chính quyền địa phương và quản lý nợ cho vay lại của CQĐP, trên cả phương diện thể chế và thực tiễn triển khai, là hết sức cần thiết. Trên cơ sở đó, nghiên cứu, đề xuất các phương án hoàn thiện cơ chế quản lý, giám sát nợ theo hướng chủ động, an toàn và phù hợp với thông lệ quốc tế, đồng thời nâng cao năng lực kiểm soát rủi ro tài khóa tại địa phương trong bối cảnh tăng cường phân cấp.

Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính triển khai hoạt động “Rà soát, đánh giá công tác quản lý nợ chính quyền địa phương và nợ cho vay lại của chính quyền địa phương, đề xuất các phương án hoàn thiện cơ chế quản lý, giám sát”, với sự hỗ trợ kỹ thuật của Dự án “Tăng cường quản lý tài chính công ở Việt Nam” do GIZ tài trợ.

Đề nghị Sở Tài chính tỉnh/TP. phối hợp chuẩn bị báo cáo phục vụ đoàn khảo sát theo đề cương dưới đây.

I. Các chỉ tiêu PTKTXH của địa phương giai đoạn 2026-2030

II. Tình hình vay trả nợ của các địa phương giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch giai đoạn 2026- 2030:

1. Vay lại:
2. Phát hành trái phiếu:
3. Vay khác:

III. Thực trạng công tác tổ chức quản lý, giám sát nợ CQĐP:

1. Bộ máy tổ chức quản lý, giám sát:
 - Bộ phận đầu mối: chức năng, nhiệm vụ
 - Các bộ phận phối hợp: chức năng, nhiệm vụ
2. Công tác tổ chức giám sát nợ ở địa phương:
 - Chế độ báo cáo Hội đồng Nhân dân, Chính phủ... về việc thực hiện quy định pháp luật về hạn mức dư nợ vay; tổng mức vay, trả nợ hằng năm, 05 năm;

- Quản lý, giám sát thông qua báo cáo: Các loại báo cáo, tần suất, nội dung; đơn vị tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo.

- Thông qua công tác kiểm tra thực địa: cấp quyết định, tần suất....

- Giám sát thông qua các hình thức khác:...

IV. Thực trạng công tác tổ chức quản lý, giám sát nợ vay lại của địa phương:

1. Quản lý nợ cho vay lại CQDP về thể chế tổ chức và phối hợp giữa các cơ quan liên quan tại cấp địa phương (gồm Sở Tài chính, KBNN địa phương và các Ban quản lý dự án) và giữa trung ương và địa phương;

2. Quản lý, lập kế hoạch vốn (cấp phát, cho vay lại), tham mưu giao kế hoạch vốn (cấp phát, vay lại), nhập kế hoạch vốn đã được cấp có thẩm quyền phân bổ chi tiết trên Tabmis;

3. Chế độ báo cáo, đối chiếu số liệu rút vốn, trả nợ cho vay lại và dư nợ vay lại của CQDP (bao gồm vay lại trực tiếp và vay lại qua cơ quan được ủy quyền cho vay lại).

4. Cơ chế kiểm tra, giám sát đối với Chủ dự án/Ban quản lý dự án.

V. Các vướng mắc, tồn tại, hạn chế:

3.1. Về quản lý nợ Chính quyền địa phương (bao gồm nguồn vốn vay trong nước, nước ngoài)

- Tổ chức quản lý; quy chế phối hợp, điều hành;

- Trong việc thu thập số liệu, duy trì cơ sở dữ liệu, báo cáo;

- Năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nợ trong việc tính toán, dự báo hồ sơ nợ, rủi ro.

- Hạn chế khác.

3.2. Về quản lý cho vay lại chính quyền địa phương

- Việc tính toán các khoản phải trả Bộ Tài chính đối với các khoản vay có lãi suất thả nổi.

- Cơ chế phối hợp giữa trung ương và địa phương trong công tác quản lý cho vay lại nguồn vốn vay nước ngoài trong bối cảnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và sáp nhập bộ máy quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương.

- Cơ chế tổng hợp các thông tin phục vụ mục đích quản lý nợ vay lại của CQDP (vay lại trực tiếp từ Bộ Tài chính, vay lại qua cơ quan cho vay lại).

- Chênh lệch số liệu nợ cho vay lại nước ngoài giữa số liệu của Sở Tài chính và của Bộ Tài chính.

- Các vấn đề khác.

VI. Giải pháp và kiến nghị:

- Các giải pháp đã thực hiện.
- Kiến nghị với các cấp thẩm quyền về sửa đổi Luật, Nghị định, Thông tư;
- Đề xuất các biện pháp cải thiện quy trình theo dõi giải ngân, thu hồi và đối chiếu nợ cho vay lại như xây dựng hệ thống trực tuyến, thống nhất mẫu biểu, tăng cường chia sẻ thông tin giữa trung ương và địa phương...

PHỤ LỤC II

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ THỨC ĐẨY GIẢI NGÂN VÀ CHUẨN BỊ DỰ ÁN MỚI

(i) Báo cáo và đánh giá việc phân bổ và giải ngân nguồn vốn vay nước ngoài năm 2026, kế hoạch vốn 2025 kéo dài, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2026-2030;

(ii) Các vấn đề vướng mắc, nguyên nhân chậm/chưa giải ngân (nguyên nhân chủ quan, khách quan) và nêu cụ thể như giải phóng mặt bằng, thiết kế dự án, nguyên vật liệu, đấu thầu, năng lực BQLDA, nhà thầu; điều chỉnh dự án, các vướng mắc liên quan đến nhà tài trợ...

(iii) Đề xuất các giải pháp tháo gỡ cụ thể và cam kết giải ngân theo tháng.

(iv) Báo cáo về tiến độ chuẩn bị các dự án mới, bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và năm 2026.